TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2019/HS-ST
Ngày 22-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Đỗ Quang Chiêu

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hà Ng, sinh ngày 05 tháng 2 năm 1984 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: xóm Khau Viềng, xã Lam Vỹ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình G và bà Hoàng Thị S; Có vợ là Vũ Thị D, có 01 con sinh năm 2008;Tiền án, tiền sự : không có.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương

(có mặt)

- *Bị hại:* Công ty TNHH SRTECH; địa chỉ: tổ dân phố T, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông You soodon – Giám đốc công ty

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy A – Trưởng phòng Hành chính nhân sự Công ty

(Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông Bùi Thanh H, sinh năm: 1963; HKTT: Thôn D, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Tạm trú: TDP D, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Lê Khắc T, sinh năm: 1993; HKTT: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Trần Văn Th, sinh năm: 1989; Trú tại: xóm 1, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm T, Xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Thẩm Kỳ H, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm Đ, Xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(tất cả người làm chứng đều vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 10/01/2019, Nguyễn Hà Ng là bảo vệ tại Công ty TNHH Srtech ở tổ dân phố T, phường B, thành phố Sông Công đến kho Shipmen của phân xưởng 2 để bảo vệ và kiểm đếm hàng hóa là các sản phẩm điện thoại Samsung Galaxy S9 chưa hoàn thiện. Tại kho, khi không thấy ai, Ng nảy sinh ý định trộm cắp hàng đem bán lấy tiền tiêu sài. Thực hiện ý định đó, Ng lấy 05 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S9 từ khay đựng đồ và cất giấu vào túi áo đang mặc. Đến khoảng 12h30’ cùng ngày, Ng mang số điện thoại trộm cắp được đến phía sau vọng gác (vọng gác A1) ở cổng phụ của Công ty cất giấu, rồi quay trở lại tiếp tục làm việc bình thường. Khoảng 18 giờ cùng ngày qua kiểm tra, công ty phát hiện thiếu 05 chiếc điện thoại và kiểm tra camera an ninh thì phát hiện hành vi trộm cắp của Ng, nên đã trình báo cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đến lập biên bản sự việc, thu giữ 5 chiếc điện thoại tại phía sau vọng gác A1.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 23/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên kết luận: giá trị của 05 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S9 chưa hoàn thiện được lắp ráp bởi 24 nguyên phụ kiện có tổng giá trị là 26.032.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: 05 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S9 chưa hoàn thiện, Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã trả lại cho Công ty SRTech là chủ sở hữu quản lý; 01 chiếc đĩa VCD chứa dữ liệu là 02 file video ghi

lại diễn biến hành vi trộm cắp tài sản ngày 10/01/2019 của Nguyễn Hà Ng, được niêm phong bì ký hiệu N, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty SRTech đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hà Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra vụ án

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 18/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Hà Ng về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hà Ng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Hà Ng mức án từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hà Ng không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 10/01/2019 tại kho Shipmen thuộc phân xưởng 2 của Công ty TNHH SRTECH thuộc tổ dân phố Tân Dương, phường Bách Quang, thành phô Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Hà Ng đã trộm cắp của công ty 05 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 chưa hoàn thiện có tổng giá trị 26.032.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ Ng trọng của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý Ng minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít Ng trọng; và được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có hiểu biết xã hội nhất định, do hám lợi, nên đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của công ty để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Do đó cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự với bị cáo.

Tuy nhiên, xét tính chất của hành vi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít Ng trọng, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng

nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại và đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận. Nên thấy chưa cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội, mà xét xử bằng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng theo đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố người bị hại không có yêu cầu, tại phiên tòa nội dung đơn xin xét xử vắng cũng không đề cập gì đến phần bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không công việc ổn định nên không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hà Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hà Ng 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hướng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hà Ng cho Ủy ban nhân dân xã Lam Vỹ, huyện Định Hóa tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Ng có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Hà Ng.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hà Ng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bại hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- VKSND tỉnh TN;
- THA Hình sự, dân sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- UBND xã Lam Vỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản